

Thứ ..... ngày ..... tháng... năm 20....

Họ và tên: .....

Lớp: 1A.....

**TRẠNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT**

Lớp 1 – Vòng 18

Năm học: 20... - 20...

### **Bài 1: Nói**



### **Bài 2: Khoanh vào đáp án đúng hoặc làm theo hướng dẫn**

1. Những từ nào có vần "ơ" trong câu sau?

Mẹ Bông đi chợ đường tron

Bông ra gánh đỡ chạy cơn mưa ròn.

☐ chợ, gánh      ☐ tron, mưa      ☐ cơn, đường      ☐ tron, cơn

2. Người sáng tác thơ ca gọi là gì?

☐ thầy giáo      ☐ nhà thơ      ☐ nhà giáo      ☐ công an

3. Ngược với "xấu" gọi là gì?

☐ đen      ☐ tốt      ☐ tươi      ☐ dữ

4. Từ nào dưới đây không chỉ màu sắc ?

☐ đỏ rực      ☐ lúa gạo      ☐ vàng tươi      ☐ tím ngắt

5. Từ nào dưới đây không chỉ con vật?

☐ con ong      ☐ con gà      ☐ con chim      ☐ con tàu

**Nền móng vững chắc – Tự tin xây dựng tương lai!**

6. Từ nào có vần "ân" trong câu “Anh công nhân làm việc trong nhà máy.”?

☐ anh ☐ máy ☐ trong ☐ nhân

7. Chọn chữ phù hợp điền vào chỗ trống:

"Tre bần .....ân nhớ gió

Chợt về đây tiếng chim."

(Lũy tre- Nguyễn Công Dương)

☐ c ☐ tr ☐ th ☐ ng

8. Từ nào trong khổ thơ dưới đây viết sai chính tả?

"Ầm ầm sấm chớp

Gió cuốn mây về

Mưa rơi lộp độp

Mưa chườn qua đê."

(Theo Nguyễn Lâm Thắng)

☐ sấm ☐ chớp ☐ chườn ☐ rơi

9. Từ nào dưới đây viết đúng chính tả?

☐ con chăn ☐ khóm trúc ☐ cồng triêng ☐ chón tìm

10. Tìm tiếng chứa vần "uyên" trong khổ thơ sau:

“ Em yêu nhà em

Hàng xoan trước ngõ

Hoa xao xuyên nở

Như mây từng chùm."

( Tô Hà)

Trả lời:

11. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống trong khổ thơ sau:

"Chú gà trống nhỏ

Cái mào màu đỏ

Cái mỏ màu vàng

Nền móng vững chắc – Tự tin xây dựng tương lai!

**Đập cánh ... vang**  
**Dưới giàn bông bí."**  
**(Theo Nguyễn Lâm Thắng)**

☐ hót                      ☐ gáy                      ☐ kêu                      ☐ nhảy

**12. Giải câu đố sau :**

Cái gì bật sáng trong đêm

Giúp cho nhà dưới, nhà trên sáng ngời ?

**Trả lời : Là cái**

**13. Từ nào khác với các từ còn lại ?**

☐ thân thể                      ☐ thân thuộc                      ☐ thân mật                      ☐ thân thiết

**14. Đâu là tên một phương tiện ?**

☐ pha                      ☐ phá                      ☐ phà                      ☐ phả

**15. Những vần nào có trong đoạn văn sau ?**

Chú chim sẽ nhỏ cặm cùi mổ những hạt thóc còn thừa trên sân. Bé Hà thương chim quá, em rắc một ít gạo của bà để chim có một bữa no.

☐ im, ung, oc                      ☐ em, ang, ôc                      ☐ um, ung, ac                      ☐ êm, ong, ôc

**16. Chọn từ thích hợp để điền vào chỗ chấm :**

“ Chú Lê là bộ đội, làm việc ở phương ...a “

☐ n                      ☐ l                      ☐ x                      ☐ s

**17. Đâu là tên một con vật?**

☐ châu                      ☐ cháu                      ☐ trâu                      ☐ trầu

**18. Chọn từ thích hợp để điền vào chỗ chấm :**

Chú Lê là ....., chú nặn ra những sản phẩm đẹp từ đất sét, nung trong lò lửa đỏ rực.

☐ thợ điện                      ☐ thợ gốm                      ☐ thợ lặn                      ☐ thợ mỏ

**19. Chọn vần thích hợp để điền vào chỗ chấm :**

Bé tự giác dọn dẹp bàn học gọn gàng, ng..... nắp.

☐ ăn                      ☐ an                      ☐ ăng                      ☐ ăm

**Bài 3 : Điền âm, từ thích hợp vào ô trống.**

|    |      |     |    |  |     |
|----|------|-----|----|--|-----|
| Lá | lành | đùm | lá |  | ách |
|----|------|-----|----|--|-----|

|     |  |     |     |     |
|-----|--|-----|-----|-----|
| Đẹp |  | ười | đẹp | nét |
|-----|--|-----|-----|-----|

|     |      |  |       |
|-----|------|--|-------|
| Một | năng |  | sương |
|-----|------|--|-------|

|        |       |     |     |        |  |    |
|--------|-------|-----|-----|--------|--|----|
| Thương | người | như | thể | thương |  | ân |
|--------|-------|-----|-----|--------|--|----|

|     |    |     |  |    |
|-----|----|-----|--|----|
| Đền | ơn | đáp |  | ĩa |
|-----|----|-----|--|----|

|     |      |    |     |     |  |     |
|-----|------|----|-----|-----|--|-----|
| Học | phải | đi | đôi | với |  | ảnh |
|-----|------|----|-----|-----|--|-----|

|    |    |  |     |
|----|----|--|-----|
| Ăn | kĩ |  | lâu |
|----|----|--|-----|

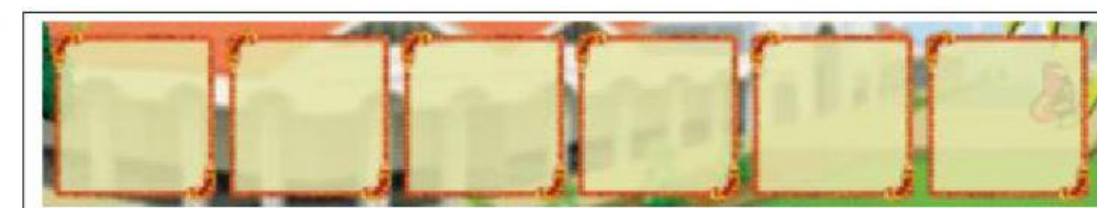
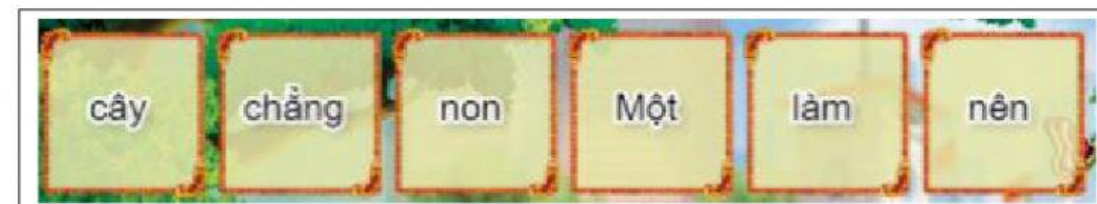
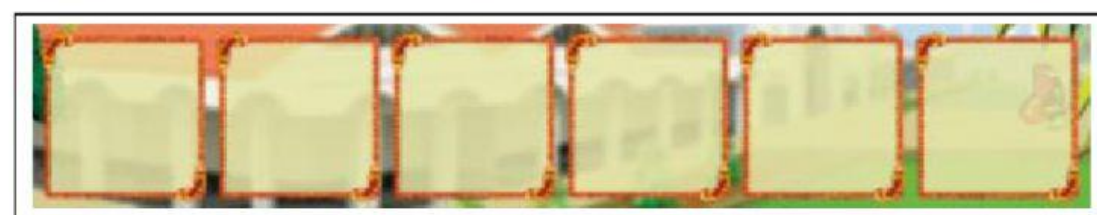
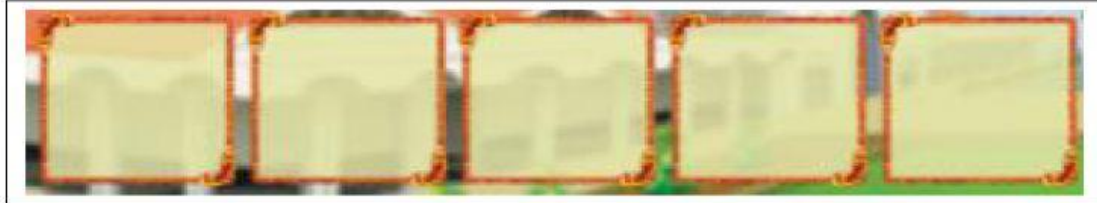
|      |      |  |      |      |
|------|------|--|------|------|
| Kính | trên |  | ường | dưới |
|------|------|--|------|------|

|      |  |     |     |      |     |
|------|--|-----|-----|------|-----|
| Công |  | như | núi | Thái | Sơn |
|------|--|-----|-----|------|-----|

|      |     |    |    |  |     |      |
|------|-----|----|----|--|-----|------|
| Thất | bại | là | mẹ |  | ảnh | công |
|------|-----|----|----|--|-----|------|

**Nền móng vững chắc – Tự tin xây dựng tương lai!**

**Bài 4: Sắp xếp các tiếng, từ thành câu.**



**Nền móng vững chắc – Tự tin xây dựng tương lai!**

sen      thơm      ngát.      Hoa

như      trắng      Mây      bông.

mưa.      bay      Chuồn      thấp      thì      chuồn

nở      Hoa      cúc      vàng.

